

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 75 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 06 tháng 7 năm 2016

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 0.00.6.34...
Ngày: 15.07.2016	
Chuyển:	

**Kết quả ước thực hiện thu, chi ngân sách
6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016**

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh kết quả ước thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016 như sau:

I. Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2016:

1. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách:

a) Về thu ngân sách:

Ước thu từ kinh tế - xã hội 20.000 tỷ đồng, đạt 53% dự toán Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao, 51% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2015, trong đó: thu từ sản xuất kinh doanh trong nước 14.800 tỷ đồng, đạt 54% dự toán TTCP giao (nếu loại trừ các khoản thu để lại quản lý qua ngân sách TTCP không giao thì đạt 51% dự toán), đạt 52% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2015; thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu 5.200 tỷ đồng, đạt 50% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2015.

Dưới đây là kết quả thực hiện ở một số lĩnh vực thu chủ yếu:

Thu từ kinh tế nhà nước 1.368 tỷ đồng, đạt 37% so với dự toán, bằng 82% so với cùng kỳ; thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 4.471 tỷ đồng, đạt 49% dự toán, tăng 7% so với cùng kỳ; thu từ khu vực kinh tế dân doanh 3.650 tỷ đồng, đạt 52% dự toán, tăng 25% so với cùng kỳ; thuế trước bạ 330 tỷ đồng, đạt 60% dự toán, tăng 39% so với cùng kỳ; thuế thu nhập cá nhân 1.800 tỷ đồng, đạt 58% dự toán, tăng 19% so với cùng kỳ; thu thuế bảo vệ môi trường 760 tỷ đồng, đạt 41% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ; thu tiền sử dụng đất 780 tỷ đồng, đạt 98% dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ; thu tiền thuê đất 225 tỷ đồng, đạt 69% dự toán, bằng 91% so với cùng kỳ; thu xổ số kiến thiết 725 tỷ đồng, đạt 73% dự toán, tăng 27% so với cùng kỳ.

Thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2016 đạt khá so với dự toán (51%), tăng so với cùng kỳ (tăng 13%), cho thấy tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn ổn định và phát triển dẫn đến số thu từ phần lớn các doanh nghiệp đều đạt và tăng so với cùng kỳ năm trước. Một số doanh nghiệp có sản lượng sản xuất, doanh thu tăng cao so với cùng kỳ dẫn đến phát sinh số thu khá cao như: Công ty Liên doanh ô tô Ngôi sao sản lượng xe tiêu thụ tăng 47% so với cùng kỳ, tổng doanh thu tăng 21% so với cùng kỳ, thuế TTĐB đã nộp 162 tỷ đồng tăng 60% so với cùng kỳ; Công ty Cổ phần nhà máy Bia Sài Gòn - Bình



Tây sản lượng tiêu thụ tăng 21% so với cùng kỳ, tổng doanh thu tăng 39% so với cùng kỳ, thuế TTĐB đã nộp 283 tỷ đồng tăng 46% so với cùng kỳ¹.

Tuy nhiên, số nợ thuế vẫn có xu hướng tăng, tính đến kỳ kê khai thuế tháng 4/2016, tổng nợ đọng thuế là 2.297 tỷ đồng, bằng 8,4% dự toán thu ngân sách TTCP giao, tăng 38% so với nợ thời điểm 31/12/2015 (tính đến kỳ kê khai thuế tháng 2/2016 chỉ tăng 8%), trong đó nợ có khả năng thu là 1.945 tỷ đồng, bằng 7,1% dự toán TTCP giao.

b) Về chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương (NSDP) 5.500 tỷ đồng, đạt 38% so với dự toán, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2015, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 2.051 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, bằng 75% so với cùng kỳ; riêng chi đầu tư XDCB ước đạt 1.800 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, bằng 77% so với cùng kỳ².

- Chi thường xuyên 3.149 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, tăng 21% so với cùng kỳ, đã đáp ứng các yêu cầu chi tiền lương, các khoản phụ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, các khoản an sinh xã hội, phòng ngừa dịch bệnh, kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021,...

- Chi lập quỹ dự trữ tài chính: 300 tỷ đồng, đạt 100% dự toán, tăng 50% so với cùng kỳ.

c) Tình hình ước thực hiện thu chi ngân sách các huyện, thị xã và thành phố:

- Tổng thu từ sản xuất - kinh doanh (SXKD) của cấp huyện: ước thực hiện 5.463 tỷ đồng, đạt 57% dự toán, tăng 21% so với cùng kỳ.

- Tổng chi NSDP: ước thực hiện 2.785 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, bằng 91% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư XDCB ước thực hiện 542 tỷ đồng, đạt 30% dự toán, bằng 57% so với cùng kỳ³.

¹ Riêng số thu từ các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) đạt thấp hơn so với cùng kỳ do một số nguyên nhân: sản lượng và giá bán mủ cao su đều giảm dẫn đến số thuế nộp chi bằng 56% so với cùng kỳ, ngành điện trong 5 tháng 2016 đơn vị chỉ nộp 1.475 tỷ đồng do thuế GTGT đầu vào được Tổng Công ty Điện lực Miền Nam phân bổ cao,...

² Chi đầu tư XDCB đạt thấp đặc biệt đối với nguồn vốn phân cấp, bù sung về huyện quản lý do một số nguyên nhân: thực hiện Luật Đầu tư công và các Luật có liên quan đến đầu tư (như: Luật Đầu tư, Luật Đất đai,...) dẫn đến trình tự thủ tục có nhiều thay đổi làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án; Công tác chuẩn bị đầu tư còn chậm, vướng mắc trong giải tỏa đèn bù, một số hộ dân chưa đồng thuận với phương án đèn bù (chủ yếu là giá đèn bù) dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện dự án; Chất lượng công tác tư vấn thấp dẫn đến phải chỉnh sửa nhiều lần, nhiều nhà thầu còn hạn chế về năng lực thi công, chưa phối hợp tốt với Chủ Đầu tư, công tác phối hợp giữa các đơn vị cấp huyện với các Sở, ngành tinh chia tốt đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện; Một số huyện thực hiện điều chỉnh dự án, điều chỉnh, bù sung thiết kế đã làm chậm triển khai đối với các dự án khởi công mới.

³ Số liệu chi đầu tư XDCB không bao gồm nguồn vốn XSKT do năm 2016 chuyển về vốn tinh trực tiếp quản lý (dự toán của huyện không được bố trí nguồn vốn XSKT) và UBND tỉnh chấp thuận ủy thác cho huyện thanh toán, tổng vốn XSKT ủy thác cho huyện thanh toán 6 tháng đầu năm 2016 là 398 tỷ đồng đạt 72% dự toán năm.

* Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Thị xã Tân Uyên: tổng thu từ SXKD 560 tỷ đồng, đạt 67% dự toán, tăng 17% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 295 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, bằng 89% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 70 tỷ đồng, đạt 43% dự toán, bằng 59% so với cùng kỳ).

- Thành phố Thủ Dầu Một: tổng thu từ SXKD 926 tỷ đồng, đạt 65% dự toán, tăng 21% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 374 tỷ đồng, đạt 26% dự toán, bằng 80% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 53 tỷ đồng, đạt 15% dự toán và bằng 37% so với cùng kỳ).

- Thị xã Dĩ An: tổng thu từ SXKD 1.488 tỷ đồng, đạt 61% dự toán, tăng 30% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 385 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, bằng 78% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 130 tỷ đồng, đạt 46% dự toán và bằng 78% so với cùng kỳ).

- Huyện Phú Giáo: tổng thu từ SXKD 88 tỷ đồng, đạt 57% dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 271 tỷ đồng, đạt 36% dự toán, bằng 80% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 62 tỷ đồng, đạt 44% dự toán tỉnh, bằng 57% so với cùng kỳ).

- Huyện Bắc Tân Uyên: tổng thu từ SXKD 128 tỷ đồng, đạt 54% dự toán; tăng 33% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 235 tỷ đồng, đạt 41% dự toán, tăng 22% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 55 tỷ đồng, đạt 41% dự toán, tăng 6% so với cùng kỳ).

- Thị xã Bến Cát: tổng thu từ SXKD 630 tỷ đồng, đạt 53% dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 247 tỷ đồng, đạt 34% dự toán, bằng 93% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 6 tỷ đồng, đạt 4% dự toán, bằng 10% so với cùng kỳ⁴).

- Thị xã Thuận An: tổng thu từ SXKD 1.504 tỷ đồng đạt 51% dự toán, tăng 19% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 349 tỷ đồng, đạt 33% dự toán, bằng 79% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 58 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, bằng 44% so với cùng kỳ).

- Huyện Bàu Bàng: tổng thu từ SXKD 76 tỷ đồng, đạt 46% dự toán, bằng 93% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 204 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, bằng 86% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB 58 tỷ đồng, đạt 41% dự toán, bằng 54% so với cùng kỳ).

- Huyện Dầu Tiếng: tổng thu từ SXKD 63 tỷ đồng, đạt 32% dự toán, bằng 77% so với cùng kỳ; tổng chi NSDP 293 tỷ đồng, đạt 41% dự toán, tăng 3% so với cùng kỳ (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 49 tỷ đồng, đạt 35% dự toán tỉnh, bằng 83% so với cùng kỳ).

2. Tình hình thực hiện cổ phần hóa DN NN:

⁴ Chi đầu tư XDCB của thị xã Bến Cát đạt thấp chủ yếu do thị xã điều chỉnh, bổ sung thiết kế đối với phần lớn công trình thuộc nguồn vốn phân cấp theo tỷ lệ điều tiết và vốn ngân sách tỉnh bổ sung dẫn đến chưa tổ chức đấu thầu thi công nên không có khối lượng thanh toán.

a) Doanh nghiệp thuộc UBND tỉnh: tiếp tục thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN theo đề án cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2015 đã được TTCP phê duyệt, kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2016:

- Các đơn vị thuộc Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lẽ TNHH MTV: Công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương đã thực hiện hoàn thành công tác cổ phần hóa (đã bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông), Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động từ ngày 11/4/2016; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Dương đã được UBND tỉnh phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phê duyệt phương án cổ phần hóa, phần đấu bán cổ phần lần đầu trong tháng 6/2016; Tổng Công ty đang thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp, UBND tỉnh đã quyết định dời thời gian xác định giá trị doanh nghiệp của Tổng công ty là ngày 31/12/2015 (trước đây thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là ngày 31/12/2014).

- Các đơn vị thuộc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp TNHH MTV: Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Môi trường Bình Dương; Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt giá trị doanh nghiệp⁵, đến tháng 08/2016 sẽ hoàn thành công tác chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng; Tổng Công ty đang thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp⁶, dự kiến đến tháng 01/2017 sẽ hoàn thành công tác cổ phần hóa và chính thức chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần.

b) Doanh nghiệp thuộc Tỉnh ủy: Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương TNHH Một thành viên có quyết định thực hiện cổ phần hóa vào cuối năm 2015, đến nay đã chọn được công ty tư vấn và đang tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp; Công ty TNHH MTV Thành Lợi thuộc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công nghiệp và Thuốc lá Bình Dương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án cổ phần hóa và Công ty TNHH MTV Thành Lợi đã thực hiện chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng trong tháng 06/2016.

II. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016:

1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 05/02/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016, trong đó chú trọng một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Về thu ngân sách: tổ chức thực hiện tốt các Luật Thuế và nhiệm vụ thu NSNN, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu ngân sách theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyenền giá, trốn thuế; kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế.

⁵ Nguyên nhân chậm cổ phần hóa giá trị doanh nghiệp là do khối lượng tài sản lớn, phức tạp, việc phân loại tài sản không tính vào giá trị doanh nghiệp (tài sản mang tính chất hoạt động công ích như: hệ thống thoát nước đô thị, nhà máy xử lý nước thải, tài sản thuộc xí nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi,...) đã làm ảnh hưởng đến tiến độ phê duyệt giá trị doanh nghiệp.

⁶ Nguyên nhân chậm cổ phần hóa giá trị doanh nghiệp là do khối lượng tài sản lớn, liên quan nhiều lĩnh vực, đặc biệt là đất đai,...

- Về chi ngân sách: điều hành, quản lý chi NSNN theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định; tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2016 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản có liên quan; cắt giảm tối đa các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bồi trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài và mua sắm các trang thiết bị đắt tiền; không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi NSNN mà không có nguồn đảm bảo; dừng triển khai và thu hồi các khoản kinh phí chi thường xuyên đến ngày 30/6/2016 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, chưa phê duyệt dự toán, chưa tổ chức đấu thầu để bổ sung dự phòng NSDP.

2. Tập trung chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, hồ sơ, tài liệu xây dựng báo cáo ước thực hiện thu, chi ngân sách năm 2016, dự toán năm 2017 gửi Bộ Tài chính, đồng thời chuẩn bị đầy đủ cơ sở để làm việc với Bộ Tài chính bảo vệ dự toán thu, chi ngân sách năm 2017; tỷ lệ điều tiết NSDP trong năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2017-2020 với mục tiêu: phần đầu đạt được tỷ lệ điều tiết thuận lợi nhất dành cho NSDP.

3. Xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi năm 2017, giai đoạn ổn định ngân sách 2017-2020 tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua.

4. Tổ chức triển khai, phổ biến Luật NSNN năm 2015, Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật NSNN cho các đơn vị sử dụng ngân sách, các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn để các đơn vị nắm bắt và áp dụng có hiệu quả vào quá trình xây dựng, điều hành dự toán năm 2017 và các năm tiếp theo.

5. Tiếp tục thực hiện công tác cổ phần hóa DNNS, trong đó: đổi với 03 Tổng Công ty tiếp tục xác định giá trị doanh nghiệp; đổi với các Công ty trực thuộc tổ chức Đại hội đồng cổ đông và lập thủ tục, hồ sơ bàn giao từ Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần.

Trên đây là báo cáo kết quả ước thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016, UBND tỉnh xin báo cáo HĐND tỉnh.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- TTTU, TT.HĐND;
- CT và các PCT;
- Sở Tài chính;
- VP HĐND tỉnh;
- LĐVP, CV, TH;
- Lưu VT

CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm